

Số:05/2023/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Chim Thị N - sinh năm 1984

* Bị đơn: Anh Lù Văn H - sinh năm 1982

Cùng trú tại: bản N, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54; 55; 57; 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H thống nhất, thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H có hai con chung là cháu Lù Thị T sinh ngày 12/12/2004 và cháu Lù Mạnh T sinh ngày 26/9/2014. Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H thoả thuận, thống nhất cháu T đã đủ 18 tuổi và có cuộc sống riêng nên không đề nghị giải quyết; anh Lù Văn H sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lù Mạnh T sinh ngày 26 tháng 09 năm 2014

cho đến khi đủ 18 tuổi.

Chị Chim Thị N được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm con, gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H thỏa thuận, thống nhất chị Chim Thị N không phải cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H phải chịu 50% án phí Hôn nhân gia đình là 150.000đồng. Chị Chim Thị N và anh Lù Văn H, thỏa thuận, nhất trí chị Chim Thị N chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình không giá ngạch là 50% tương ứng với số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số AA/2021/0000663, ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hoàn trả lại cho chị Chim Thị N số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai số AA/2021/0000663, ngày 08/12/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS;
- THA;
- TAND tỉnh;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Bình